

QUY CHẾ

Quản lý tài chính của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1613 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý tài chính đối với Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn (gọi tắt là Quỹ BVMTLS).
- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý tài chính

1. Quỹ BVMTLS là tổ chức tài chính nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND), hoạt động không vì mục đích lợi nhuận nhưng phải bảo toàn vốn điều lệ và tự bù đắp chi phí quản lý, được miễn nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước đối với hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Quỹ BVMTLS hoạt động công khai, minh bạch và bình đẳng theo quy định của pháp luật.

3. Quỹ BVMTLS chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán về các hoạt động tài chính của Quỹ bởi cơ quan quản lý nhà nước về tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

Điều 4. Chế độ trách nhiệm

Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Giám đốc Quỹ BVMTLS chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan quản lý nhà nước về việc quản lý an toàn vốn và tài sản của Quỹ, đảm bảo việc sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả và chấp hành các chế độ quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán.

Chương II NGUỒN VỐN VÀ TÀI SẢN

Mục 1. QUẢN LÝ VỀ NGUỒN VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN CỦA QUỸ

Điều 5. Vốn hoạt động của Quỹ

1. Vốn chủ sở hữu bao gồm:

a) Vốn điều lệ của Quỹ là 30 tỷ đồng, được hình thành từ các nguồn sau:

- Vốn điều lệ đã được ngân sách nhà nước cấp và quỹ đầu tư phát triển trước ngày 10/01/2022 (ngày Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ có hiệu lực thi hành).

- Bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển.

- Ngân sách nhà nước cấp từ nguồn đầu tư công theo quy định của pháp luật.

Việc thay đổi vốn điều lệ của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

b) Quỹ đầu tư phát triển.

c) Vốn khác thuộc sở hữu của Quỹ theo quy định của pháp luật.

2. Vốn khác gồm:

a) Các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dành cho lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Vốn hoạt động của Quỹ đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ có hiệu lực thi hành.

c) Trích 100% khoản thu từ hoạt động cho vay của Vốn điều lệ và 30% từ chênh lệch thu lớn hơn chi cuối năm theo quy định.

d) Các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Sử dụng vốn

Quỹ BVMTLS được sử dụng vốn để:

1. Cho vay vốn với lãi suất ưu đãi đối với các dự án bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho các dự án đầu tư bảo vệ môi trường vay vốn từ các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

3. Hỗ trợ, tài trợ và đồng tài trợ cho các tổ chức, cá nhân thực hiện chương trình, dự án, hoạt động về:

- Tuyên truyền, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu; xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường; khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, thiên tai trên địa bàn tỉnh hoặc theo nhiệm vụ cấp có thẩm quyền giao cho Quỹ thực hiện.

- Hỗ trợ, tài trợ cho các hoạt động bảo vệ môi trường nhằm hoàn thành tiêu chí môi trường của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Hỗ trợ trao giải thưởng về môi trường, các hình thức khen thưởng nhằm tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến về bảo vệ môi trường tỉnh; các dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

- Vốn hỗ trợ, tài trợ và đồng tài trợ không trùng lặp với nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các Bộ, ngành, địa phương chi hoạt động bảo vệ môi trường.

4. Đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định, khoản chi liên quan

phục vụ cho hoạt động của Quỹ BVMTLS (nguồn Quỹ đầu tư phát triển).

5. Sử dụng vốn nhàn rỗi (bao gồm: vốn hoạt động của Quỹ, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường,...) để gửi tại ngân hàng thương mại nhằm mục đích bảo toàn và phát triển vốn cho Quỹ nhưng phải đảm bảo an toàn.

6. Việc quản lý, sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 57/2024/TT-BTC ngày 08/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Quỹ có trách nhiệm hạch toán, theo dõi riêng số tiền ký quỹ, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, kịp thời hoàn trả tiền ký quỹ (gồm cả lãi phát sinh) cho tổ chức, cá nhân ký quỹ theo quy định.

Điều 7. Bảo đảm an toàn vốn

1. Quỹ BVMTLS có trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn vốn hoạt động, gồm:

- a) Quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả;
- b) Mua bảo hiểm tài sản và các bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật;
- c) Trích lập quỹ dự phòng rủi ro đối với hoạt động cho vay theo quy định về hướng dẫn hoạt động nghiệp vụ của Quỹ;
- d) Thực hiện các biện pháp khác về bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật.

2. Nghiêm cấm Quỹ BVMTLS

- a) Huy động vốn dưới hình thức nhận tiền gửi, phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu, vay thương mại của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- b) Sử dụng nguồn vốn hoạt động để thực hiện các mục đích kinh doanh tiền tệ, đầu tư chứng khoán, kinh doanh bất động sản và các hoạt động kinh doanh không được phép khác.

Mục 2. QUẢN LÝ VỀ TÀI SẢN

Điều 8. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản

1. Mua sắm tài sản

a) Hằng năm, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phải xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản trình Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, phê duyệt.

b) Việc mua sắm tài sản cố định của Quỹ được hình thành từ các nguồn: Vốn Ngân sách cấp, quỹ đầu tư phát triển, các nguồn vốn hợp pháp khác.

c) Trình tự thủ tục đầu tư, mua sắm tài sản cố định (TSCĐ) của Quỹ BVMTLS thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, mua sắm TSCĐ.

2. Khấu hao tài sản cố định

a) Quỹ thực hiện chế độ trích lập và khấu hao tài sản cố định theo quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Mọi tài sản cố định liên quan đến hoạt động của Quỹ đều phải tính chi phí khấu hao bắt đầu từ thời điểm được đưa vào sử dụng.

3. Kiểm kê, đánh giá lại tài sản

a) Quỹ phải thực hiện kiểm kê, đánh giá lại tài sản trong các trường hợp sau:

- Kiểm kê, đánh giá lại tài sản theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thu hồi tài sản thế chấp khi chủ đầu tư không trả được nợ.
- Thanh lý tài sản.

b) Việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản phải theo đúng các quy định hiện hành, các khoản chênh lệch tăng hoặc giảm do đánh giá lại tài sản được hạch toán tăng hoặc giảm vốn của Quỹ theo quy định.

4. Xử lý tổn thất tài sản

Khi bị tổn thất về tài sản, Quỹ phải xác định giá trị tài sản bị tổn thất, nguyên nhân, trách nhiệm và xử lý như sau:

a) Xác định rõ các nguyên nhân khách quan (thiên tai, trộm cắp, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ) và nguyên nhân chủ quan.

b) Nếu do nguyên nhân chủ quan thì tổ chức, cá nhân gây ra tổn thất phải bồi thường, xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng Quản lý Quỹ quyết định hoặc ủy quyền cho Giám đốc Quỹ quyết định mức bồi thường theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Nếu tài sản đã mua bảo hiểm thì xử lý theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm.

d) Giá trị tài sản tổn thất sau khi đã bù đắp bằng tiền bồi thường của tổ chức, cá nhân gây ra tổn thất, của tổ chức bảo hiểm và sử dụng dự phòng được hạch toán vào chi phí trong kỳ.

đ) Những trường hợp đặc biệt do thiên tai hoặc nguyên nhân bất khả kháng gây thiệt hại nghiêm trọng, Quỹ không thể tự khắc phục được thì Giám đốc Quỹ báo cáo Hội đồng Quản lý phương án xử lý tổn thất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

5. Thanh lý tài sản

Quỹ được thanh lý những tài sản bị hỏng, không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không có hiệu quả.

Khi thanh lý tài sản, phải thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản. Tài sản thanh lý nhất thiết phải qua Hội đồng thanh lý tài sản của Quỹ Bảo vệ môi trường, tiền thu được qua thanh lý tài sản được bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển và dùng để đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, xây dựng cơ sở vật chất và sửa chữa TSCĐ.

Chương III

QUẢN LÝ DOANH THU, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Nguồn thu của Quỹ

Doanh thu của Quỹ là các khoản phải thu phát sinh trong kỳ, bao gồm:

1. Thu từ hoạt động nghiệp vụ:
 - a) Thu lãi cho vay từ các dự án cho vay vốn của Quỹ BVMTLS.
 - b) Thu phí dịch vụ nhận ủy thác cho vay, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng ủy thác.
 - c) Thu hoạt động nghiệp vụ khác.
2. Thu từ hoạt động tài chính:
 - a) Thu lãi tiền gửi vốn nhàn rỗi.
 - b) Các khoản thu khác từ hoạt động tài chính.
3. Các khoản thu khác:
 - a) Thu nhượng bán, thanh lý tài sản cố định của Quỹ BVMTLS.
 - b) Thu bảo hiểm đền bù tổn thất tài sản.
 - c) Thu nợ đã xóa nay thu hồi được.
 - d) Các khoản thu nhập khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Chi hoạt động của Quỹ

Chi phí của Quỹ là các khoản thực chi cần thiết cho hoạt động của Quỹ, có hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Mức chi, đối tượng được thực hiện theo quy định của pháp luật, bao gồm:

1. Chi phí hoạt động nghiệp vụ
 - a) Chi phí liên quan đến hoạt động cho vay và ủy thác.
 - b) Chi trích lập dự phòng rủi ro đối với hoạt động cho vay theo quy định.
 - c) Chi trả tiền lãi ký quỹ bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản, chôn lấp chất thải và nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài.
 - d) Chi hỗ trợ tài trợ cho các hoạt động bảo vệ môi trường nhằm hoàn thành tiêu chí môi trường của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.
 - đ) Chi cho hoạt động nghiệp vụ khác.
2. Chi phí hoạt động tài chính: Bao gồm các khoản chi liên quan đến hoạt động gửi tiền tại các ngân hàng thương mại và các chi phí khác.
3. Chi cho bộ máy quản lý Quỹ
 - a) Chi phụ cấp kiêm nhiệm cho thành viên Hội đồng Quản lý, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ theo tỷ lệ %, từ 6% - 10% mức lương chức vụ hoặc mức lương chuyên môn, nghiệp vụ cộng với phụ cấp chức vụ lãnh

đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có). Tỷ lệ % phụ cấp kiêm nhiệm cụ thể như sau:

- Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ: 10% mức lương hiện hưởng.
- Các Ủy viên Hội đồng Quản lý Quỹ: 8% mức lương hiện hưởng.
- Trưởng ban Kiểm soát, Phó Giám đốc Quỹ, Kế toán Quỹ: 8% mức lương hiện hưởng.
- Cán bộ, công chức, viên chức tham gia kiêm nhiệm: 6% mức lương hiện hưởng.

Chi phụ cấp kiêm nhiệm được chi hằng quý và được hạch toán vào chi phí quản lý Quỹ bảo vệ môi trường.

b) Chi tiền công cho lao động hợp đồng.

Tiền công lao động hợp đồng thực hiện theo quy định của pháp luật do Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

c) Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đóng góp kinh phí công đoàn theo chế độ Nhà nước quy định.

d) Chi làm thêm giờ theo quy định của Bộ luật Lao động.

4. Chi phí quản lý của Quỹ

a) Chi phí khấu hao tài sản cố định theo quy định của pháp luật; thuê tài sản cố định; chi mua Bảo hiểm tài sản; chi sửa chữa, bảo dưỡng tài sản; chi thuê, mua công cụ, dụng cụ lao động, tài sản, thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ hoạt động của Quỹ; chi bù đắp tổn thất tài sản theo quy định.

b) Chi phí dịch vụ mua ngoài: Tiền điện, nước, điện thoại, bưu chính viễn thông; kiểm toán, dịch vụ pháp lý; chi trả tiền sử dụng các tài liệu kỹ thuật, các dịch vụ kỹ thuật; chi phí vận chuyển; phòng cháy, chữa cháy.

c) Chi công tác phí, chi phụ cấp tàu xe cho cán bộ và nhân viên của Quỹ đi công tác trong và ngoài nước theo chế độ của Nhà nước quy định.

d) Chi phí giao dịch, đối ngoại, chi phí hội nghị, lễ tân, khánh tiết theo quy định của pháp luật.

đ) Chi thuê mướn (phương tiện vận chuyển, thiết bị, dịch vụ phục vụ công tác chuyên môn, thuê lao động).

e) Chi thuê chuyên gia: Mức chi thuê chuyên gia để thẩm định công nghệ cho các dự án được vay vốn theo thỏa thuận cho từng dự án tại thời điểm vay vốn.

g) Chi hội đồng thẩm định: Mức chi cho các thành viên Hội đồng thẩm định với các dự án được vay vốn theo quy định hiện hành.

h) Chi trang phục giao dịch, chi bảo hộ lao động theo quy định.

i) Các khoản chi phí khác theo quy định của pháp luật.

5. Các khoản chi phí khác:

- a) Chi phí cho việc thu hồi các khoản nợ đã xóa.
 - b) Chi phí để thu các khoản phạt theo quy định.
 - c) Chi phí nhượng bán, thanh lý tài sản (nếu có) bao gồm cả giá trị còn lại của tài sản cố định được thanh lý nhượng bán.
 - d) Các khoản chi phí hợp pháp khác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
6. Các khoản chi không được hạch toán vào chi phí
- a) Các khoản chi vượt định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tài chính theo quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ.
 - b) Các khoản thiệt hại đã được Nhà nước hỗ trợ hoặc cơ quan bảo hiểm, bên gây thiệt hại bồi thường.
 - c) Các khoản chi phạt do vi phạm hành chính do nguyên nhân chủ quan, phạt vi phạm chế độ tài chính.
 - d) Các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, nâng cấp, cải tạo tài sản cố định thuộc nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản.
 - đ) Các khoản chi không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ, hợp pháp.
 - e) Các khoản chi không liên quan đến hoạt động theo chức năng của Quỹ.
 - g) Các khoản chi thuộc nguồn kinh phí khác đài thọ.

Điều 11. Phân phối thu nhập và sử dụng các Quỹ

1. Phân phối thu nhập

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có) theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi, đơn vị được phân phối sử dụng như sau:

- a) Trích 100% khoản thu từ hoạt động cho vay của vốn điều lệ để bổ sung vào nguồn vốn hoạt động của Quỹ (để thực hiện nhiệm vụ cho vay, hỗ trợ, tài trợ, Quỹ BVMTLS có trách nhiệm hạch toán, theo dõi riêng khoản vốn này).
- b) Phần chênh lệch thu, chi còn lại được phân chia như sau:
 - Trích 30% (ba mươi phần trăm) vào nguồn vốn hoạt động của Quỹ (để thực hiện nhiệm vụ cho vay, hỗ trợ, tài trợ, Quỹ BVMTLS có trách nhiệm hạch toán, theo dõi riêng khoản vốn này).
 - Trích tối thiểu 45% (bốn mươi lăm phần trăm) cho quỹ đầu tư phát triển.
 - Trích 25% (hai mươi lăm phần trăm) quỹ khen thưởng và phúc lợi.

2. Mục đích sử dụng các quỹ

a) Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động trong đơn vị; mua bản quyền tác phẩm, chương trình; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức,

cá nhân trong nước và ngoài nước để tổ chức hoạt động dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các khoản chi khác (nếu có) và bổ sung vốn điều lệ cho QBVMTLS.

b) Quỹ khen thưởng dùng để:

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường xuyên cho công chức, viên chức, người lao động của Quỹ. Mức thưởng do Giám đốc Quỹ quyết định.
- Thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể của Quỹ có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ mang lại hiệu quả. Mức thưởng do Giám đốc Quỹ quyết định.
- Thưởng cho cá nhân và đơn vị ngoài Quỹ có quan hệ, đóng góp hiệu quả và hoạt động của Quỹ. Mức thưởng do Giám đốc Quỹ quyết định trên cơ sở Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Quỹ phúc lợi dùng để:

- Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung vốn xây dựng các công trình phúc lợi của Quỹ, góp vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành, hoặc với các đơn vị theo hợp đồng thỏa thuận.
- Chi cho các hoạt động thể thao, văn hóa, phúc lợi công cộng của tập thể, chi tham quan, nghỉ mát theo chế độ của cán bộ, nhân viên và người lao động của Quỹ.
- Chi trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho cán bộ, viên chức của Quỹ.
- Đóng góp cho Quỹ phúc lợi xã hội và chi các hoạt động phúc lợi khác;

Điều 12. Quản lý thu, chi tài chính của Quỹ

1. Giám đốc Quỹ có trách nhiệm xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ Quỹ, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ, xem xét, quyết định ban hành để làm căn cứ điều hành hoạt động của Quỹ.
2. Các khoản thu, chi của Quỹ được hạch toán theo danh mục và các khoản thu, chi nêu trên, trên cơ sở các chứng từ hợp lý, hợp lệ.
3. Quỹ có trách nhiệm thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu phát sinh trong quá trình hoạt động vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân hàng hoặc Kho bạc để quản lý theo quy định.

Chương IV

CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN, BÁO CÁO, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

Điều 13. Chế độ kế toán

1. Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và hướng dẫn của Bộ Tài chính.
2. Bộ phận kế toán Quỹ phải mở sổ kế toán ghi chép, theo dõi, hạch toán kế toán các khoản thu, chi của Quỹ; bảo đảm mọi khoản thu, chi theo dự toán được duyệt, có chứng từ hợp pháp, hợp lệ, cuối năm tổ chức lập báo cáo quyết toán tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 14. Chế độ báo cáo, công khai thông tin

1. Báo cáo tài chính của Quỹ được lập theo quy định của pháp luật, Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu báo cáo.
2. Quỹ thực hiện công bố, công khai kết quả hoạt động, tài sản, vốn, công nợ của Quỹ hàng năm theo quy định của Nhà nước.
3. Báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ do Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ lập và Ban kiểm soát thẩm định trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua. Báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ BVMTLS được gửi cho Sở Tài chính để theo dõi. Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất vào ngày 30 tháng 3 năm sau.
4. Trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Quỹ BVMTLS phải công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán.
5. Trường hợp trong năm Quỹ nhận và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thì Quỹ phải mở sổ chi tiết theo dõi để lập báo cáo quyết toán ngân sách theo quy định tại Thông tư số 59/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính về quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm, các văn bản sửa đổi, bổ sung văn bản này (nếu có) và các quy định pháp luật có liên quan.
6. Quỹ chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra

1. Giám đốc Quỹ có trách nhiệm tổ chức việc thực hiện thu, chi tài chính của Quỹ theo đúng các quy định pháp luật và Quy chế này.
2. Quỹ chịu sự kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Kiểm soát Quỹ và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Quỹ chịu sự thanh tra, kiểm tra chuyên đề theo từng yêu cầu của công tác quản lý tài chính.

Điều 16. Lập kế hoạch tài chính

Hàng năm, Quỹ có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch về vốn và sử dụng vốn cho hoạt động tài chính của Quỹ. Lập dự toán thu, chi cho hoạt động bộ máy của Quỹ theo Điều lệ và hướng dẫn các văn bản quy định hiện hành.

Chương V TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN

Điều 17. Trách nhiệm của Quỹ

1. Quỹ chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn, tài sản của Nhà nước do Quỹ quản lý.
2. Quỹ có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường, đơn đốc bên ký quỹ thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, quản lý và sử dụng tiền ký quỹ đúng theo quy định của

pháp luật và cung cấp thông tin, báo cáo đột xuất về tình hình quản lý và sử dụng tiền ký quỹ theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

3. Tuân thủ chế độ quản lý tài chính theo quy định tại Quy chế này và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Chịu sự quản lý, kiểm tra, giám sát của UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Thực hiện trách nhiệm hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

2. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chấp hành chế độ quản lý tài chính của Quỹ BVMT tỉnh Lạng Sơn theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm giám sát, đánh giá việc sử dụng vốn và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh, bảo đảm Quỹ hoạt động hiệu quả đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, Quỹ có trách nhiệm tổng kết hoạt động, trường hợp có khó khăn, vướng mắc báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp./.